**Chủ đề lớn: Bản thân**

**Chủ đề nhỏ: Tôi cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh.**

**Tuần 3: Thực hiện từ ngày 28/10 đến 1/11/2024**

**Thứ hai, ngày 28 tháng 10 năm 2024**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1.**

**2. Tên hoạt động: Làm quen tiếng việt**

**Tên đề tài: Làm quen từ: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe hiểu và biết nói bằng tiếng việt các từ: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng. Biết phát triển câu đủ thành phần từ các từ trên. Biết chơi trò chơi

- Trẻ 4 tuổi. Nghe hiểu và biết nói các từ: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng, Biết phát triển câu đủ thành phần từ các từ trên theo hướng dẫn của cô, biết chơi trò chơi

- Trẻ 2, 3 tuổi. Nghe và biết nói theo cô các từ: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng. Biết chơi trò chơi theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

**-** Trẻ 5 tuổi:Trẻ hiểu nghĩa và nói đúng, rõ ràng bằng tiếng việt các từ. Thịt lợn, thịt gà, quả trứng. Nói được câu đủ thành phần từ các từ trên, chơi tốt trò chơi

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói đựơc các từ. Thịt lợn, thịt gà, quả trứng. Nói được câu đủ thành phần từ các từ trên theo hướng dẫn của cô, chơi được trò chơi

- Trẻ 2, 3 tuổi. Trẻ nói theo cô các từ: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng. Chơi đựơc trò chơi theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ ăn chín, uống sôi

**II. Chuẩn bị**

- Hình ảnh: Thịt lợn, thịt gà, quả trứng

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. HĐ1: Giới thiệu bài ( 1-2 phút)** -Cô và trẻ hát bài hát: Mời bạn ănTrò chuyện bài hát dẫn dắt vào bài**2. HĐ2: Phát triển bài ( 11- 13 phút)*****Làm quen từ: Thịt lợn*** **\* Làm mẫu**- Đây là thịt gì?- Cô nói mẫu từ “thịt lợn” (3 lần)- Mời 2 trẻ nói tốt lên nói mẫu**\* Thực hành**- Cô tổ chức cho trẻ nói mẫu từ: “thịt lợn” theo nhiều thức.- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Tổ chức cho trẻ 4,5 tuổi nói 1 câu với từ “thịt lợn”. - Thịt lợn cung cấp chất gì? ( Thịt lợn cung cấp chất đạm, chất béo) Cô bao quát sửa sai cho trẻ.***Làm quen từ: Thịt gà*****\* Làm mẫu**- Cô chỉ vào Thịt gà và giới thiệu- Cô nói mẫu từ “Thịt gà” (3 lần)- Mời 1 trẻ nói tốt lên thực hiện.**\* Thực hành**- Cô tổ chức cho trẻ nói mẫu từ “Thịt gà” theo nhiều hình thức. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Tổ chức cho trẻ nói 1 câu với từ Thịt gà: Đây là thịt gì?***Làm quen từ: Quả trứng.*****\* Làm mẫu**- Còn đây là quả gì?- Cô giới thiệu tên phòng, nói mẫu: Quả trứng (3 lần)- Mời 2 trẻ nói tốt lên nói mẫu.**\* Thực hành**- Tổ chức cho trẻ nói từ “Quả trứng” theo nhiều thức, cô chú ý sửa sai cho trẻ.- Tổ chức cho trẻ nói 1 câu với từ “Quả trứng”- Đây là quả gì? (Đây là quả trứng)- Giáo dục trẻ ăn chín, uống sôi**Củng cố: Trò chơi: Tranh gì biến mất**- Cô nêu luật chơi, cách chơi- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần-Cô động viên, khuyến khích trẻ**3. HĐ3. Kết thúc bài ( 1-2 phút)**Cô nhận xét chung, động viên, khen trẻ. | Trẻ hát và trò chuyện cùng cô Chú ýTrẻ trả lờiChú ý2 trẻ nóiLớp 3 lần, tổ 3 lần, cá nhân 3 lần, nhóm 3 lầnThịt lợn cung cấp chất đạm, chất béoChú ý2 trẻ nóiLớp 3 lần, tổ 3 lần, cá nhân 3 lần, nhóm 3 lầnTrẻ nói câu đủ thành phần Đây là thịt gàQuả trứngTrẻ chú ý1 trẻ nóiLớp 3 lần, tổ 3 lần, cá nhân 3 lần, nhóm 4 lầnTrẻ nói câu đủ thành phầnĐây là quả trứng - Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơiTrẻ chú ý |

**3. Tên hoạt động: Phát triển vận động**

**Tên đề tài: Đi trên ghế thể dục**

**I. Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi biết thực hiện vận động “Đi trên ghế thể dục” của cô và biết tập bài tập phát triển chung, biết chơi trò chơi kéo co

- Trẻ 4 tuổi biết thực hiện vận động “Đi trên ghế thể dục” theo hướng dẫn của cô giáo và biết tập bài tập phát triển chung, biết chơi trò chơi

- Trẻ 2, 3 tuổi biết thực hiện vận động “Đi trên ghế thể dục” và biết tập bài tập phát triển chung, biết chơi trò chơi theo khả năng.

**\* Kỹ năng:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đi được nhẹ nhàng trên ghế thể dục giữ được thăng bằng, tập tốt được bài tập phát triển chung, chơi tốt trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ đi được nhẹ nhàng trên ghế thể dục và tập tốt bài tập phát triển chung, chơi được trò chơi

- Trẻ 2, 3 tuổi Trẻ đi đượctrên ghế thể dục theo hướng dẫn của cô và tập được bài tập phát triển chung, chơi trò chơi theo khả năng.

` **\* Thái độ:**Trẻ hứng thú rèn luyện tập thể dục thể thao.

**II.Chuẩn bị .**

- Sắc xô, ghế băng thể dục, dây co

**III. Tiến hành.**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của trẻ** |
| **Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 2-3 phút)**- Cô trò chuyện về chủ đề bản thân- Cô dẫn dắt vào bài**Hoạt động 2: Phát triển bài( 25-30 phút)****\* Khởi động**- Cô cùng trẻ làm đoàn tàu theo cô thành vòng tròn ra sân tập thể dục.- Cô dùng xắc xô điều khiển trẻ thực hiện các kiểu đi và chạy: Đi thường, đi gót, đi thường, đi mũi, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm.- Chuyển đội hình thành 2 hàng ngang.**\* Trọng động**.- Bài tập Phát triển chung.- Tay 1: Tay đưa ra trước, lên cao- Bụng 2: Quay người sang hai bên.- Chân 1: Đứng, khụy gối.- Bật 1: Bật tại chỗ- Cô bao quát hướng dẫn trẻ tập đúng đều.**\* VĐCB:** Đi trên ghế thể dục- Cô nêu tên vận động: Đi trên ghế thể dục - Cô tập mẫu lần 1: Không phân thích- Cô tập mẫu lần 2 và phân thích: TTCB: Bước từng chân lên ghế, hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng về trước, khi có hiệu lệnh thì đi tiến về phía trước giữ thăng bằng để không ngã xuống ghế, đi hết ghế cô bước lần lượt từng chân xuống và về cuối hàng đứng.- Cho 2 trẻ lên tập mẫu - Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ- Cho trẻ lần lượt thực hiện tập: 2 trẻ/ lượt- Cho 2 đội thi đua nhau- Cho trẻ nêu tên vận động**\* Trò chơi: Kéo co**- Cô phổ biến cách chơi - luật chơi - Cho trẻ chơi.**\* Hồi tĩnh**- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng quanh sân.**HĐ3: Kết thúc bài( 1-2 phút)**- Cô nhận xét, tuyên dương | - Trẻ Trò chuyện- Trẻ đi thành vòng tròn ra sân tập thể dục.- Đội hình 2 hàng.- Trẻ tập cùng cô 2 lần, 8 nhịp- Trẻ tập cùng cô 2 lần, 8 nhịp-Trẻ tập cùng cô 3 lần, 8 nhịp-Trẻ tập cùng cô 2 lần, 8 nhịp - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và quan sát- Trẻ lên tập mẫu- Trẻ thực hiện- Trẻ thi đua- Trẻ chơi trò chơi.- Trẻ đi 1-2 vòng quanh sân.- Trẻ lắng nghe |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Gia đình, bán hàng**

**XD: Xây nhà của bé**

**ST: Xem tranh ảnh về bé, làm abum ảnh**

**ÂN: Hát các bài hát về chủ đề bản thân**

**TN: Chăm sóc cây**

 **5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: Xếp hình hộp sữa bằng hạt ngô trên sân**

**TCVĐ: Dấu tay, dấu chân**

**Chơi tự do.**

**I. Mục đích yêu cầu**

 **1. Kiến thức:**

 - Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết xếp hình hộp sữa bằng hạt ngô trên sân, biết chơi trò chơi“Dấu chân, dấu tay” và chơi theo ý thích của trẻ.

 - Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết xếp hình hộp sữa bằng hạt ngô trên sân theo hướng dẫn, biết chơi trò chơi “Dấu chân, dấu tay” và chơi theo ý thích

 - Trẻ2, 3 tuổi: Trẻ biết xếp hình hộp sữa bằng hạt ngô trên sân theo cô, Biết chơi trò chơi “Dấu chân, dấu tay” theo cô và anh chị

 **2. Kĩ năng:**

 - Trẻ 5 tuổi: Trẻ xếp được hình hộp sữa trên sân, chơi tốt trò chơi “Dấu chân, dấu tay” và chơi theo ý thích của trẻ

 - Trẻ 4 tuổi: Trẻ xếp được hình hộp sữa theo hướng dẫn của cô, chơi được trò chơi “Dấu chân, dấu tay”và chơi theo ý thích

 - Trẻ 2-3 tuổi: Trẻ xếp được hình hộp sữa theo cô, chơi được trò chơi theo cô và anh chị

 **3. Thái độ**:

 - Trẻ vệ sinh thân thể sạch sẽ, ăn uống đầy đủ các chất

 **II**. **Chuẩn bị**:

 - Sân bãi bằng phẳng, sạch thoáng, hạt ngô

 **III.Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của trẻ** |
| **HĐ1. Giới thiệu bài ( 1-2 phút)**- Các con ơi! Hôm nay cô sẽ đưa các con chơi nhé.**HĐ2: Phát triển bài ( 25 - 30 phút)****\* HĐCCĐ: Xếp hình hộp sữa bằng hạt ngô trên sân**- Các con có thể kể cho cô và các bạn những thực phẩm giúp chúng mình cao lớn và khỏe mạnh không ?- Trên tay cô có gì đây?- Con nhận xét gì về các hộp sữa?+ Hộp sữa này dài hay ngắn? + Hộp sữa này có dạng hình gì?- Cô tóm tắt lại: - Cô nói và hướng dẫn trẻ cách xếp hình hộp sữa theo ý thích của trẻ- Cho và trẻ thực hiện- Cô quan sát khuyến khích trẻ- GD: Trẻ ăn uống đầy đủ các chất**\* Trò chơi:** Dấu chân, dấu tay- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi- Luật chơi: Bạn nào không làm đúng thì sẽ hát 1 bài.- Cách chơi: Khi cô nói “Dấu chân, dấu tay” thì trẻ giấu 2 tay ở sau lưng. Khi cô nói “Tay đâu , tay đâu” thì trẻ phải đưa hai tay ra trước và nói: “Tay đây, tay đây”.Khi cô nói “Dấu chân, dấu tay” thì trẻ lấy 2 tay che kín 2 bàn chân. Khi cô nói “ Chân đâu , chân đâu” thì trẻ bỏ tay ra khỏi chân và nói: “Chân đây, chân đây”.- Cho trẻ chơi trò chơi.- Cô khuyến khích động viên trẻ**\* Chơi tự do**- Trẻ chơi các trò chơi mà trẻ thích- cô bao quát trẻ.**HĐ3: Kết thúc bài( 1-2 phút)**- Cô nhận xét động viên trẻ | - Trẻ hứng thú.- Trẻ 4,5 tuổi trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ 5 tuổi nhận xét- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ thực hiện- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi- Trẻ chơi tự do- Trẻ lắng nghe |